

*Lang Chánh, ngày 17 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2021/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1970

Nơi ĐKKHKT: Khu phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Phố C, thị trấn C, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Minh P, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số nhà 16/23 đường Q, khu phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Thủy và anh Lê Minh Phúc.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Hà Thị T và anh Lê Minh P có 02 con chung là cháu Lê Thanh H, sinh ngày 23/10/1991 và cháu Lê Ánh H, sinh ngày 28/6/2003. Do cháu H đã thành niên và có gia đình riêng, tự lo cuộc sống nên chị T, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Ánh H, chị T tự nguyện không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung

Anh Phúc có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị T và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Thủy đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo biên lai số: AA/2015/0005706 ngày 01/4/2021, chị Thủy được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Minh**